

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số:/2017/HSPT.

Ngày: 08/5/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Rết;

Các thẩm phán: 1. Ông Phạm Minh Thủ;

2. Ông Huỳnh Đức Khải.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Cao Thị Mỹ Nhiên- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân tỉnh Sóc Trăng: Ông Lê Minh Thích, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 08 tháng 5 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 11/2017/HSPT ngày 03/4/2017 đối với bị cáo Trương Lâm Thanh A do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

- Bị cáo kháng cáo: Trương Lâm Thanh A, sinh ngày 21/02/1982; Cư trú tại: đường H, khu vực P, phường L, thị xã N, tỉnh Hậu Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 11/12; Nghề nghiệp: chạy xe ôm; Con ông Trương Thanh C, (c) và bà Lâm Thị D (s); Anh chị em: 05 người, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất là bị cáo; Có 03 tiền án:

+ Năm 2011 bị Tòa án nhân dân thành phố Sóc Trăng xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản;

+ Năm 2012 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

+ Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thị xã Ngã Bảy, tỉnh Hậu Giang xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/11/2016 và chuyển tạm giam cho đến nay (Bị cáo có mặt)

- Những người không kháng cáo và không liên quan đến việc kháng cáo Tòa án không triệu tập gồm:

Bị hại: Ông Ngô B, sinh năm 1957. Địa chỉ: Ấp Trà A, thị trấn Châu T, huyện C, tỉnh Sóc Trăng;

NHẬN THẤY

Theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân huyện Châu Thành và Bản án sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 01/7/2016, bị cáo A từ thị xã N, tỉnh H bắt xe đồ về thị trấn C, huyện C, tỉnh Sóc Trăng để tìm người quen tên L (trước đây chấp hành án chung tại kênh 5). Đến khoảng 11 giờ cùng ngày, bị cáo đến khu vực chợ Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng. Sau khi đi vệ sinh xong bị cáo phát hiện chiếc xe mô tô biển số 83XX – XXX.XX (loại xe Future F1) đang dựng trước nhà vệ sinh, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt, bị cáo quan sát xung quanh không thấy ai nên bị cáo dùng cây đoản (dụng cụ tự chế để bẻ khóa các loại xe mô tô) để bẻ khóa xe mô tô nêu trên rồi bị cáo đạp máy xe nhưng không nổ thì bị ông Phạm H phát hiện truy hô và trình báo Công an thị trấn Châu Thành.

Trong quá trình điều tra, bị cáo A bỏ trốn, đến ngày 26/11/2016 thì ra đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 64/2016/HĐĐG-TCKH, ngày 17/8/2016 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Châu Thành, kết luận: Giá trị còn lại của xe mô tô biển số 83XX – XXX.XX tại thời điểm chiếm đoạt là 27.125.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Trong quá trình điều tra thu hồi: 01 xe mô tô biển số 83XX – XXX.XX; 01 thanh kim loại màu trắng chữ L, dài 17 cm, đường kính 08 cm, gốc vuông chữ L dài 3,2 cm; 01 thanh kim loại màu đen dài 10,5 cm, một đầu hình lục giác, một đầu đẹp nhọn.

Ngày 21/10/2016, Cơ quan điều tra đã trả chiếc xe mô tô biển số 83XX – XXX.XX cho bị hại.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Ngô B không yêu cầu bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số 06/QĐ-KSĐT, ngày 11/11/2016 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, truy tố bị cáo Trương Lâm Thanh A về tội “Trộm cắp tài sản” theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng tuyên xử như sau:

Tuyên bố: Bị cáo Trương Lâm Thanh A, phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 18, Điều 33, Điều 45 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Phạt bị cáo Trương Lâm Thanh A: 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2016

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại Ngô B không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 10/3/2017, bị cáo Trương Lâm Thanh A có đơn kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, với lý do: sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo bị tai nạn giao thông chấn thương não, mắt không nhìn thấy rõ; mẹ bị cáo bị bệnh hiểm nghèo và hoàn cảnh gia đình gặp khó khăn do làm ăn thua lỗ.

Tại phiên tòa, bị cáo Trương Lâm Thanh A vẫn giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, vị đại diện viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Sóc Trăng giữ quyền công tố nhà nước đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng Điểm a Khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 11 giờ ngày 01/7/2016, tại khu vực chợ Trà Quýt A, thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng, phát hiện chiếc xe mô tô biển số 83XX-XXX.XX đang dừng trước nhà vệ sinh, bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt nên bị cáo dùng dụng cụ tự chế để bẻ khóa xe rồi đạp máy xe nhưng không nổ thì bị phát hiện. Lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, theo Điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự nên Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo theo tội danh, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và quyết định hình phạt như đã nêu trên là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thì thấy, khi lượng hình Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc, đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội, hậu quả của bị cáo gây ra cho bị hại. Từ đó cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: bị cáo thành khẩn khai báo; bị cáo chưa gây thiệt hại cho người bị hại, quy định tại Điểm g, p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, theo đó tuyên xử phạt bị cáo 03 năm tù là tương xứng với hành vi, hậu quả và tính chất nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo. Các lý do mà bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt như đã thể hiện trong đơn kháng cáo cũng như lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là không phải các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 46 Bộ luật hình sự quy định. Do đó kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo là không căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ Điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật Tố tụng hình sự.

QUYẾT ĐỊNH

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trương Lâm Thanh A. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 03/2017/HSST ngày 28/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Áp dụng: Điểm c Khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 18, Điều 33, Điều 45 của Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điểm đ Khoản 2 Điều 76, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội, quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Phạt bị cáo Trương Lâm Thanh A: 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/11/2016.

Các phần quyết định khác của quyết định Bản án hình sự sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật;

Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu là 200.000 đồng.

Bản án phúc thẩm này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- TAND huyện Châu Thành;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục Thi hành án dân sự Châu Thành;
- PHSNV - Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Bị cáo; BH; NLQ
- PKTNNVTHA – TAND tỉnh Sóc Trăng;
- CQTHAHS- Công an tỉnh Sóc Trăng;
- Sơ Tư pháp;
- Lưu hs, THS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Rết